



Số: ...../2020/NQĐHĐCĐ

*Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1;  
Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 được tổ chức ngày 29/5/2020,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, phương hướng hoạt động năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 với ...% số phiếu tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết).

**Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 với ...% số phiếu tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết).

Các chỉ tiêu chính năm 2019 như sau:

|   |                      |          |         |
|---|----------------------|----------|---------|
| 1 | Doanh thu            | 2.315,69 | tỷ đồng |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 47,53    | tỷ đồng |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế   | 37,78    | tỷ đồng |

Kế hoạch năm 2020:

|   |                      |       |         |
|---|----------------------|-------|---------|
| 1 | Doanh thu            | 2.350 | tỷ đồng |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 50    | tỷ đồng |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế   | 40    | tỷ đồng |

**Điều 3. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 với ...% số phiếu tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết).

**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với ...% số phiếu tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết).

**Điều 5. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 với ...% số phiếu tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết). Cụ thể:

**- Phân phối lợi nhuận năm 2019**

| Stt | Chỉ tiêu                                                           | Tỷ lệ trích lập                                                                                                 | Số tiền<br>(đồng) |
|-----|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế năm 2018 còn lại chưa phân bổ                   |                                                                                                                 | 9,389,199,304     |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế 2019                                            |                                                                                                                 | 37,780,170,043    |
| 3   | Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2019                             |                                                                                                                 | 47,169,369,347    |
| 4   | Trong đó:                                                          |                                                                                                                 |                   |
| 1   | Trả cổ tức năm 2019                                                | 16% mệnh giá (bằng tiền mặt)                                                                                    | 33,566,400,000    |
| 2   | Trích Quỹ phúc lợi                                                 | Thực hiện theo kế hoạch                                                                                         | 3,500,000,000     |
| 3   | Trích quỹ thưởng do hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận | Trích 3 % lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch và thêm 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế                   | 1,311,422,106     |
| 4   | Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng      | - HĐQT, kiểm soát viên: 2 tháng thù lao/người.<br>- Trưởng BKS: tương đương 2 tháng thù lao của thành viên HĐQT | 72,000,000        |
|     |                                                                    | - Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: 1,5 tháng lương thực hiện năm 2019                                         | 240,000,000       |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân bổ                            |                                                                                                                 | 8,479,547,241     |

**- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

| <b>Stt</b> | <b>Chỉ tiêu</b>                                               | <b>Kế hoạch năm 2020</b>                                                                                                                                                                                                                                 |
|------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | Quỹ phúc lợi                                                  | 3,5 tỷ đồng                                                                                                                                                                                                                                              |
| 2          | Tỷ lệ cổ tức                                                  | 15%                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 3          | Trích quỹ thưởng do hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận     | Trích 3 % lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch và thêm 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế                                                                                                                                                            |
| 4          | Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐQT, kiểm soát viên: 2 tháng thù lao/người.</li> <li>- Trưởng BKS: tương đương 2 tháng thù lao của thành viên HĐQT</li> <li>- Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: 1,5 tháng lương thực hiện năm 2020</li> </ul> |
| 5          | Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân bổ                       | Phần còn lại lợi nhuận sau thuế sau khi phân bổ                                                                                                                                                                                                          |

**Điều 6. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán có tên trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán theo quy định hiện hành trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét các báo cáo tài chính quý, bán niên (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) với ...% số phiếu tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết).

**Điều 7. Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, lương Trưởng ban kiểm soát năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Tờ trình về kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, lương Trưởng ban kiểm soát năm 2020 với ...% số phiếu biểu quyết tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết).

Mức chi cụ thể cho các chức danh như sau:

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị 7.000.000 đồng/tháng
- Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị 5.000.000 đồng/tháng
- Lương Trưởng ban kiểm soát Lương cố định: 15 triệu đồng/tháng  
Thưởng hiệu quả hàng tháng hưởng theo kết quả kinh doanh của công ty tối đa 25 triệu đồng/tháng
- Thù lao Kiểm soát viên 2.000.000 đồng/tháng

Thù lao và lương được trả vào cuối mỗi tháng.

**Điều 8. Miễn nhiệm - Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Công Việt Hải với ...% số phiếu tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết).

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021 với phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, kết quả trúng cử: Ông/Bà..... với tỷ lệ ....% số phiếu tán thành (tương đương với ..... cổ phần có quyền biểu quyết).

**Điều 9. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 29/5/2020.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị và toàn thể cổ đông của Công ty thi hành Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ phù hợp.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 9;
- Website công ty (BC cổ đông);
- UBCKNN; Sở GD&ĐT HN;
- Lưu: VT, TCHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Phạm Đức Thọ**